

SÓNG HỒI LAN RỘNG, KỲ VỌNG MỚI

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Ngân hàng cuối năm 2025

Tăng trưởng GDP quý II/2025 của Việt Nam ước đạt 7,96%, chỉ thấp hơn tốc độ tăng 8,56% của quý II/2022 trong giai đoạn 2020-2025. Và dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng cao trong năm 2025.

NHNN dự kiến tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống năm 2025 ở mức khoảng 16%. Đồng thời, tiếp tục thực hiện lộ trình giảm dần và tiến tới xóa bỏ cơ chế phân bổ chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng cho từng tổ chức tín dụng, theo Nghị quyết 62/2022. Ngoài ra, việc Chính phủ ban hành Nghị định 69/2025/NĐ-CP, cho phép nâng tỷ lệ sở hữu nước ngoài lên tối đa 49% tại các ngân hàng nhận chuyển giao bắt buộc, đã mở ra cơ hội lớn cho ngành.

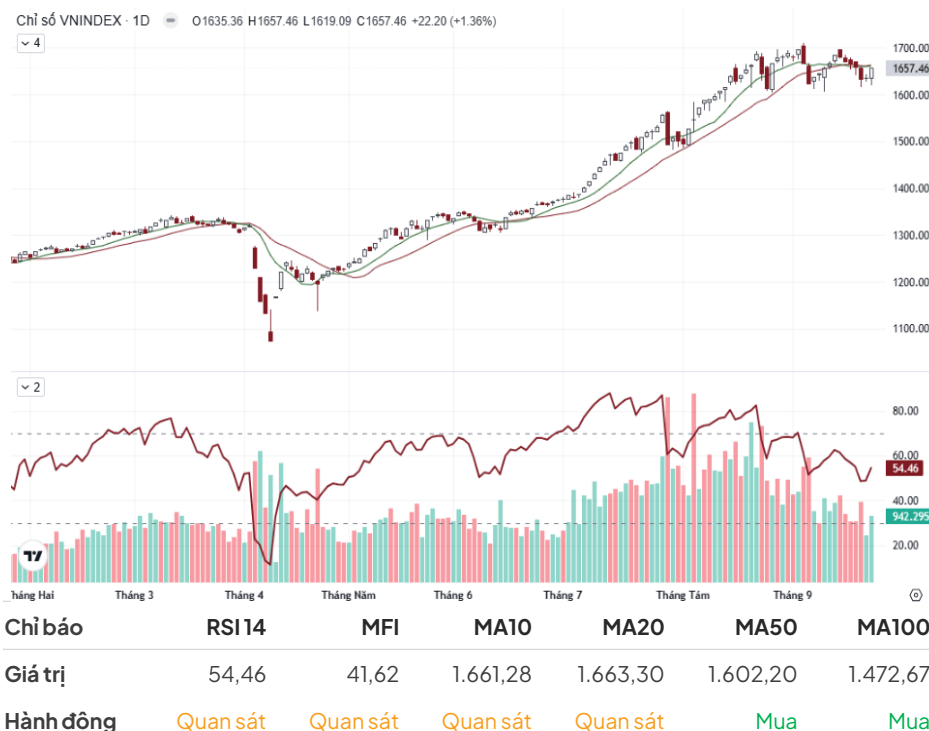
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 22,2 điểm trong phiên 24/9 kết phiên ở mức 1.657,46 điểm. Thanh khoản tăng 25,19% so với phiên giao dịch ngày 23/09. Khối ngoại tiếp tục bán ròng gần 1.506 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.630-1.670 điểm trong phiên giao dịch ngày 25/09: Thị trường chứng khoán có phiên đảo chiều ấn tượng khi dòng tiền bắt đáy nhập cuộc mạnh, giúp VN-Index bật tăng hơn 22 điểm. Sắc xanh lan tỏa trên diện rộng với sự dẫn dắt của nhóm ngân hàng, chứng khoán và bất động sản, củng cố lại niềm tin nhà đầu tư. Thị trường có thể tiếp tục duy trì đà hồi phục về vùng 1.670 điểm nếu dòng tiền giữ ổn định và tâm lý hưng phấn lan tỏa. Tuy nhiên, áp lực chốt lời ngắn hạn có thể xuất hiện, do đó nhà đầu tư nên ưu tiên cổ phiếu cơ bản và giải ngân từng phần.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

ACB

Khuyến nghị: **Mua**TP: **28.000 VND** | UPSIDE: **+8%**

Chiến lược hành động

MUA: NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 50% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng sắp tới và các cổ phiếu có dòng tiền mạnh đang vào, hạn chế mua đuổi.

BÁN: NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, thiếu động lực tăng trưởng và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.657,46	1,36
KLCP (triệu CP)	797,23	25,19
GTGD (tỷ VND)	23.232	16,75
Khớp lệnh	18.592	34,63
Thỏa thuận	4.641	-54,88
HNX-Index		
Đóng cửa	277,28	1,56
KLCP (triệu CP)	69,20	36,15
GTGD (tỷ VND)	1.448,2	55,63
UPCoM		
Đóng cửa	109,65	-0,34
KLCP (triệu CP)	26,94	24,77
GTGD (tỷ VND)	402,3	15,94

Diễn biến TTCK Mỹ: Kết thúc phiên giao dịch ngày 24/9, chỉ số S&P 500 giảm 0,28% xuống còn 6.637,97 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite mất 0,34%, đóng cửa tại 22.497,86 điểm, trong khi Dow Jones hạ 171,50 điểm (tương đương 0,37%) xuống mức 46.121,28 điểm.

Thế giới: Trung Quốc tuyên bố sẽ không tìm kiếm các quyền lợi đặc biệt dành cho quốc gia đang phát triển trong các cuộc đàm phán hiện tại và tương lai tại WTO. Thủ tướng Lý Cường khẳng định Trung Quốc sẽ hành xử như một “quốc gia đang phát triển lớn có trách nhiệm”, nhằm hỗ trợ cải cách và củng cố hệ thống thương mại đa phương. Động thái này được Tổng Giám đốc WTO đánh giá là bước tiến quan trọng trong tiến trình cải cách tổ chức. Trung Quốc từng được hưởng nhiều lợi ích từ quy chế quốc gia đang phát triển như kéo dài thời gian thực hiện cam kết. Tuy nhiên, Mỹ và nhiều nước phát triển lâu nay phản đối việc Trung Quốc tiếp tục giữ quy chế này, do quy mô và sức mạnh kinh tế lớn. Việc tự từ bỏ quyền lợi có thể giúp Trung Quốc cải thiện vị thế trong đàm phán thương mại, nhất là trong bối cảnh căng thẳng thương mại với Mỹ và xu hướng chuyển hướng xuất khẩu sang các khu vực mới nổi.

Việt Nam: Một trong những thách thức lớn khi xây dựng TTTCQT tại Việt Nam là thiếu hụt nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong các lĩnh vực tài chính số như fintech, AI, blockchain. Nhiều chuyên gia quốc tế nhận định rằng đội ngũ chuyên gia là yếu tố cốt lõi quyết định thành công của một trung tâm tài chính, bên cạnh hạ tầng và công nghệ. Việt Nam hiện bất lợi so với các trung tâm như Singapore, Hồng Kông do thu nhập chưa cạnh tranh, hạ tầng sống hạn chế và thủ tục hành chính phức tạp. Để giải bài toán này, Nghị quyết 222 đã đưa ra loạt chính sách hấp dẫn như miễn thuế thu nhập cá nhân đến năm 2030 và sử dụng tiếng Anh là ngôn ngữ chính trong giao dịch. Người lao động nước ngoài được cấp thị thực, thẻ tạm trú tới 10 năm và có thể miễn giấy phép lao động nếu đáp ứng tiêu chí chuyên môn. Đồng thời, TP.HCM và Đà Nẵng sẽ triển khai chương trình đào tạo nhân lực chất lượng cao, với hỗ trợ chi phí từ ngân sách địa phương và doanh nghiệp.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 26.419 vnd.

Vàng: Kết thúc phiên giao dịch ngày 24/9, giá vàng giao ngay giảm nhẹ xuống 3.762,73 USD/oz, sau khi chạm mức kỷ lục 3.790,82 USD/oz trong ngày 23/9. Trong khi đó, hợp đồng vàng tương lai lùi 0,5% còn 3.795,80 USD/oz.

HDS: CTCP Chứng khoán HD dự kiến chào bán hơn 365 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 2:5, giá 20.000 đồng/cp, thu về hơn 7.300 tỷ đồng. Sau đợt phát hành, vốn điều lệ sẽ tăng lên hơn 5.100 tỷ đồng. Khoảng 4.600 tỷ đồng sẽ dùng cho hoạt động đầu tư, tự doanh và mua chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu Chính phủ. Đáng chú ý, công ty sẽ chi khoảng 1.470 tỷ đồng góp vốn vào một sàn giao dịch tài sản mã hóa – CTCP Sàn giao dịch Tài sản mã hóa HD. Số vốn còn lại sẽ bổ sung cho vay ký quỹ, ứng trước tiền bán và mua sắm tài sản. Động thái này diễn ra trong bối cảnh Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết 05, cho phép thí điểm thị trường tài sản mã hóa từ 09/09/2025. Hiện tại, HDS có vốn điều lệ 1.460 tỷ đồng và lãi ròng nửa đầu năm 2025 gần 290 tỷ đồng.

FPT, HPG, VIC, VTP, ...: Tập đoàn Đại Dững đề xuất thành lập liên minh sản xuất cơ khí nhằm tăng cường liên kết giữa các doanh nghiệp và nâng cao sức cạnh tranh quốc gia. Ông Trịnh Tiến Dũng – Chủ tịch Đại Dững – cho rằng ngành cơ khí Việt Nam hiện còn nhỏ lẻ, thiếu quy hoạch và chưa tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Liên minh này có thể quy tụ các doanh nghiệp lớn như Hòa Phát, Vingroup, Thaco, Viettel, FPT, Lilama... để thực hiện các dự án quy mô lớn trong nước. TP.HCM được đánh giá có tiềm năng trở thành trung tâm công nghiệp cơ khí và phụ trợ hàng đầu khu vực nhờ vị trí, dân số và hệ sinh thái logistics. Ông Dũng cũng kiến nghị thành phố cần quy hoạch khu công nghiệp chuyên sâu và có chính sách đất đai, thuế ưu đãi để hỗ trợ doanh nghiệp liên kết sản xuất. Các chuyên gia đồng tình rằng TP.HCM muốn bứt phá cần cải cách thể chế và xây dựng mô hình phát triển “tự quyết – tự làm – tự chịu trách nhiệm”.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	6.637,97	-0,28%	13,11%
DJIA	46.121,28	-0,37%	8,80%
Nasdaq	22.497,86	-0,33%	16,69%
Shanghai	26.518,65	593,87%	712,82%
Hang Seng	3.853,64	-85,27%	-80,36%

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	3.762,73	-0,42%	43,37%
Dầu WTI	64,98	2,48%	-9,40%
Dầu Brent	69,39	2,60%	-7,21%
Than	103,6	0,00%	-17,29%
Đồng	4,76	3,93%	19,46%
Quặng sắt	105,54	0,05%	1,86%
Thép	432,82	0,21%	-3,22%

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	97,87	0,65%	-10,45%
USD/JPY	148,7	0,74%	-5,57%
USD/CNY	7,13	0,28%	-2,87%
EUR/USD	1,1742	-0,69%	14,40%
GBP/USD	1,3450	-0,54%	8,65%

ACB

(HOSE)

Khuyến nghị	Mua
Giá hiện tại (24/09/2025)	26.000
Giá mục tiêu	28.000
Tiềm năng tăng trưởng	8%-10%
Vùng mua	25.500-26.000
Ngưỡng cắt lỗ	<24.300

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Tăng trưởng tín dụng chất lượng, cơ cấu khách hàng hợp lý: 6 tháng đầu năm 2025, tín dụng ACB tăng gần 9% với động lực chính đến từ nhóm khách hàng doanh nghiệp lớn (+25% yoy), trong khi mảng cá nhân và SMEs cũng dần hồi phục, giúp cơ cấu tín dụng đa dạng và cân bằng hơn. Sự dịch chuyển này hạn chế rủi ro tập trung vào một phân khúc duy nhất. Lợi nhuận trước thuế đạt 10,690 tỷ đồng (+2% YoY), hoàn thành khoảng 50% kế hoạch năm.

Biên lợi nhuận thu hẹp nhưng nguồn thu đa dạng: NIM giảm xuống 3.3% do ngân hàng chủ động giảm lãi suất để hỗ trợ khách hàng. Tuy nhiên, nguồn thu ngoài lãi tăng trưởng 39% YoY, nhờ kinh doanh ngoại hối và thu hồi nợ. Điều này cho thấy ACB có khả năng cân bằng doanh thu khi tín dụng gặp áp lực. Cơ cấu thu nhập ngày càng bền vững, không phụ thuộc hoàn toàn vào biên lãi thuần.

Quản trị chi phí và chất lượng tài sản vượt trội: ACB duy trì CIR dưới 30%, phản ánh khả năng quản trị chi phí hiệu quả. Nợ xấu giảm từ 1.49% xuống 1.26%, trong khi nợ quá hạn cũng hạ nhiệt. Chất lượng tài sản được củng cố nhờ chiến lược cho vay thận trọng và hành lang pháp lý mới hỗ trợ xử lý nợ. Đây là yếu tố then chốt giúp ngân hàng duy trì lợi nhuận ổn định trong dài hạn.

Chiến lược thận trọng và lợi thế cạnh tranh dài hạn: ACB kiên định với mục tiêu trở thành ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam, nổi bật với chiến lược phát triển an toàn, không tham gia vào trái phiếu doanh nghiệp, nhờ đó bảng cân đối luôn duy trì ổn định. Ngân hàng cũng là một trong những đơn vị tiên phong hoàn tất Basel III, khẳng định năng lực quản trị rủi ro vượt trội. Song song, ACB sở hữu mô hình bán lẻ bền vững, chất lượng tài sản cao và khả năng đa dạng hóa nguồn thu hiệu quả. Định hướng dài hạn tập trung nâng cao CASA, gia tăng thu nhập ngoài lãi và mở rộng khách hàng doanh nghiệp lớn. Đây sẽ tiếp tục là những động lực then chốt giúp ACB duy trì vị thế dẫn đầu trong nhóm ngân hàng tư nhân.

Định giá: ACB đang giao dịch ở mức chiết khấu giá khá hấp dẫn so với trung bình ngành. Đây là cơ hội tích lũy hấp dẫn cho nhà đầu tư dài hạn.

Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Ngân hàng
Biến động giá 1Y	17.340-29.500
KLGBQ 10D (CP)	19.188.660
Vốn hóa (tỷ đồng)	130.214,24
BVPS	16.978
P/E (lần)	7,67
P/B (lần)	1,49
EPS (VND)	3.304,71
SL CPLH (triệu CP)	5.136,66
Tỷ lệ free-float (%)	85,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	29,97
ROA (%)	1,96
ROE (%)	20,17

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

ACB đang nỗ lực lấy lại các mốc MA ngắn hạn và dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI đang tiến về vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Giảm
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	49,98	Quan sát
MFI	30,14	Quan sát
MA10	25,88	Quan sát
MA20	26,56	Quan sát
MA50	25,30	Mua
MA100	23,29	Mua

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THEO DÕI

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	GEG	Theo dõi	16,0-16,3			17.500	15.200			
2	DPR	Theo dõi	38,0-38,6			42.000	36.300			

DANH MỤC ĐANG NẮM GIỮ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục cổ phiếu đang nắm giữ										
1	VRE	Nắm giữ	16,9-17,1	27/2/2025	16.900	30.000	16.100			71,6%
2	VHM	Nắm giữ	45-46,5	09/4/2025	45.600	100.000	43.500			114,9%
3	SHB	Nắm giữ	10,5-11,0	25/04/2025	10.700	20.000	9.800			62,1%
4	PDR	Nắm giữ	20,0-20,4	25/07/2025	20.250	23.000	19.000			23,2%
5	TCB	Nắm giữ	38,5-39,3	27/08/2025	38.950	45.000	36.800			-0,4%
6	FPT	Nắm giữ	98,0-100,0	03/9/2025	100.000	115.000	95.000			-0,5%
7	DIG	Nắm giữ	23,3-23,7	09/9/2025	23.400	27.500	22.500			9,0%
8	MWG	Nắm giữ	74,0-76,0	10/09/2025	74.600	85.000	70.000			6,2%
9	POW	Nắm giữ	14,7-15,1	11/09/2025	14.700	17.000	14.000			2,7%
10	DPG	Nắm giữ	42,5-44	12/09/2025	44.000	48.000	40.000			5,3%
11	HHV	Nắm giữ	14,5-15,1	15/09/2025	15.300	18.000	13.500			0,7%
12	SZC	Nắm giữ	34,5-35,0	15/09/2025	34.700	38.500	32.000			0,1%
13	CII	Nắm giữ	22,0-22,7	18/09/2025	22.100	27.000	21.000			10,4%
14	CEO	Nắm giữ	25,0-26,0	19/09/2025	24.000	30.000	25.000			12,5%
15	GEX	Nắm giữ	53,0-55,0	19/09/2025	54.800	65.000	51.000			-4,2%
16	ANV	Nắm giữ	26,0-27,5	23/09/2025	26.300	31.000	26.000			7,0%
17	CTD	Nắm giữ	80,0-81,3	24/09/2025	81.100	88.000	76.000			1,0%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	VND	Chốt lời	14,8-15,1	14/05/2025	15.000	25.000	14.000	22/08/25	23.850	64,5%
4	HDB	Chốt lời	26,3-26,7	04/8/2025	26.900	30.000	25.000	22/08/25	33.250	23,6%
5	BCM	Cắt lỗ	69,0-70,5	11/8/2025	69.500	77.000	65.000	22/08/25	68.900	-0,9%
6	VNM	Cắt lỗ	61,0-61,8	12/08/2025	61.400	72.000	57.000	22/08/25	59.800	-2,6%
7	CTG	Chốt lời	47,5-48,0	13/08/2025	47.500	53.000	44.500	22/08/25	53.000	11,6%
8	BAF	Chốt lời	35,2-35,9	14/08/2025	35.400	40.000	33.200	22/08/25	36.300	2,5%
9	EVF	Cắt lỗ	15,0-15,6	18/08/2025	15.100	18.000	14.000	22/08/25	14.400	-4,6%
10	EIB	Chốt lời	29,8-30,5	19/08/2025	30.500	35.000	28.500	22/08/25	30.850	1,1%
11	HPG	Chốt lời	26,2-26,8	28/08/2025	26.850	30.000	24.900	05/09/25	29.850	11,2%
12	IDC	Cắt lỗ	43,0-45,0	21/08/2025	45.500	50.000	41.800	08/09/25	44.200	-2,9%
13	GEX	Cắt lỗ	54,0-56,0	29/08/2025	54.500	65.000	52.000	08/09/25	54.000	-0,9%
14	GMD	Chốt lời	57,0-57,9	05/8/2025	57.000	80.000	12.200	17/09/25	74.500	30,7%
15	MSN	Chốt lời	79,0-81,0	26/08/2025	79.000	90.000	75.000	17/09/25	86.800	9,9%
16	BID	Chốt lời	40,3-41,0	26/08/2025	40.600	46.000	36.500	17/09/25	42.350	4,3%
17	VCG	Chốt lời	25,2-26,5	03/9/2025	25.400	30.000	25.500	17/09/25	28.000	10,2%
18	NTP	Chốt lời	62,0-64,0	4/9/2025	63.300	72.000	59.000	17/09/25	66.800	5,5%
19	VRE	Chốt lời	29,5-30,0	15/08/2025	29.800	33.000	28.000	22/09/25	29.800	0,0%
20	CTG	Cắt lỗ	50,8-51,6	16/09/2025	52.100	55.000	48.500	22/09/25	50.800	-2,5%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.